

Số: 01/2026/NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 28 tháng 04 năm 2026

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 7

-
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 và Luật số 76/2025/QH15;
 - Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15;
 - Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 245/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
 - Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sông Đà 7;
 - Căn cứ Biên bản số 01 BB/SĐ7-ĐHĐCĐ ngày 28/04/2026 họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Sông Đà 7,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua tình hình thực hiện SXKD năm 2025 với các chỉ tiêu chính sau:

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện năm 2025
1	Tổng giá trị SXKD	Tr.đ	
2	Doanh thu	Tr.đ	33.516
3	Đã nộp Ngân sách	Tr.đ	2.443
4	Lợi nhuận		
-	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	949,9
-	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	767,8
5	Vốn chủ sở hữu	Tr.đ	140.265
5	Thu nhập BQ 1 CBCNV/tháng	triệu.đ	15
6	CBCNV bình quân	Người	17

Biểu quyết chấp thuận với 7.946.536 cổ phần, đạt 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

2. Thông qua kế hoạch SXKD năm 2026 với các chỉ tiêu chính như sau:

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	KH năm 2026	Ghi chú
1	Tổng giá trị SXKD	Tỷ.đ		
2	Doanh thu	Tr.đ	3.000	
3	Các khoản nộp ngân sách	Tr.đ	200	
4	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	50	
5	Vốn chủ sở hữu	Tr.đ	140.265	
6	Vốn điều lệ	Tr.đ	106.000	
7	Thu nhập BQ 1 CBCNV/tháng	triệu.đ	15	
8	CBCNV làm việc bình quân	Người	15	

Căn cứ tình hình thực tế công tác SXKD năm 2026, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT điều chỉnh kế hoạch SXKD trên phù hợp với thực tế để thực hiện.

Biểu quyết chấp thuận với 7.946.536 cổ phần, đạt 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

3. Thông qua báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ IV 2021÷2026 và phương hướng hoạt động nhiệm kỳ V (2026÷2031) của Hội đồng quản trị Công ty.

Biểu quyết chấp thuận với 7.946.536 cổ phần, đạt 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

4. Thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2025

Đại hội đã nhất trí thông qua báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC báo cáo số 300326.031/BCTC-AASC.KT5 ngày 30/03/2026.

Biểu quyết chấp thuận với 7.946.536 cổ phần, đạt 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025:

Tính đến thời điểm 31/12/2025, căn cứ vào các Báo cáo tài chính đã kiểm toán của Công ty cổ phần Sông Đà 7 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC đã ghi nhận kết quả kinh doanh năm 2025 của Công ty lợi nhuận sau thuế 767.867.306 đồng.

Năm 2025 Công ty lãi 767.867.306 đồng. Tuy nhiên do lợi nhuận giá trị nhỏ nên Công ty không thực hiện phân phối lợi nhuận, mà để dùng thực hiện tái đầu tư.

Biểu quyết chấp thuận với 7.946.536 cổ phần, đạt 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

6. Thông qua ủy quyền cho Hội đồng quản trị phối hợp với ban kiểm soát lựa chọn Công ty kiểm toán để thực hiện Kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty.

Biểu quyết chấp thuận với 7.946.536 cổ phần, đạt 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

7. Thông qua mức chi trả thù lao của HĐQT, Ban Kiểm soát Công ty năm 2025 và phương án chi trả thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát, thư ký Công ty năm 2026 như sau:

7.1. Thực hiện trả thù lao của HĐQT và BKS Công ty năm 2025.

Năm 2025 Công ty lãi 767.867.306 đồng. Tuy nhiên do lợi nhuận giá trị nhỏ nên Công ty không chi trả thù lao HĐQT, Ban kiểm soát và Thư ký.

7.2. Kế hoạch chi trả thù lao của HĐQT, BKS và Thư ký HĐQT năm 2026.

- Khi tỷ lệ hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh (một số chỉ tiêu chủ yếu: Sản lượng, doanh thu, lợi nhuận) của Công ty hoàn thành $\geq 100\%$ kế hoạch năm: thù lao Thành viên Hội đồng quản trị, thù lao Ban kiểm soát và thư ký HĐQT tối đa như sau:

TT	Chức danh	Thù lao/tháng/người (đồng)
1	Chủ tịch HĐQT (kiêm nhiệm)	5.000.000
2	Thành viên HĐQT	4.000.000
3	Trưởng Ban kiểm soát	4.000.000
4	Thành viên BKS	2.500.000
5	Thư ký HĐQT	2.500.000

- Khi tỷ lệ hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh (một số chỉ tiêu chủ yếu: sản lượng, doanh thu, lợi nhuận) của Công ty $< 100\%$ kế hoạch năm: thù lao Chủ tịch Hội đồng quản trị, thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký Hội đồng quản trị chi trả tương ứng với tỷ lệ hoàn thành kế hoạch.

- Đối với thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát chuyên trách nếu đã hưởng lương tại đơn vị thì không được hưởng thù lao.

Biểu quyết chấp thuận với 7.946.536 cổ phần, đạt 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

8. Thông qua báo cáo kết quả hoạt động và thẩm định năm 2025 của Ban kiểm soát (Có báo cáo chi tiết kèm theo).

Biểu quyết chấp thuận với 7.946.536 cổ phần, đạt 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

9. Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT Công ty phê duyệt các nội dung:

9.1. Lựa chọn thời điểm, cũng như địa điểm phù hợp di chuyển trụ sở Công ty từ xã Mường La, tỉnh Sơn La về thành Phố Hà Nội hoặc các tỉnh lân cận khi cần thiết. Đồng thời phê duyệt sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Đăng ký kinh doanh khi có thay đổi trụ sở Công ty theo quy định.

Biểu quyết chấp thuận với 7.946.536 cổ phần, đạt 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

9.2. Đề nghị hủy tư cách Công ty đại chúng khi Công ty không đáp ứng điều kiện của công ty đại chúng theo quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 32 Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được sửa đổi, bổ sung tại điểm a, khoản 11 Điều 1 Luật số 56/2024/QH15, cụ thể: Công ty có vốn điều lệ đã góp từ 30 tỷ đồng trở lên, có vốn chủ sở hữu từ 30 tỷ đồng trở lên và có tối thiểu 10% số cổ phiếu có quyền biểu quyết do ít nhất 100 nhà đầu tư không phải cổ đông lớn nắm giữ.

Như vậy nếu cổ đông, nhóm cổ đông lớn nắm giữ trên 90%/VĐL, số cổ đông còn lại dưới 10%/VĐL, sau 01 năm kể từ ngày Công ty không đáp ứng điều kiện của công ty đại chúng theo quy định trên. Đề nghị Đại Hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét lập hồ sơ báo cáo đề nghị Ủy ban chứng khoán Nhà nước xem xét phê duyệt hủy tư cách công ty đại chúng theo quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 32 Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được sửa đổi, bổ sung tại điểm a, khoản 11 Điều 1 Luật số 56/2024/QH15 đối với Công ty CP Sông Đà 7.

Biểu quyết chấp thuận với 7.946.536 cổ phần, đạt 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

9.3. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị tìm hiểu thị trường, đồng thời tìm kiếm đối tác góp vốn liên doanh, liên kết đầu tư kinh doanh bất động sản; cụm khu công nghiệp và kinh doanh các dịch vụ thương mại phù hợp với nhu cầu tài chính và định hướng phát triển Công ty.

Biểu quyết chấp thuận với 7.946.536 cổ phần, đạt 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

9.4. Trong trường hợp khi nhận thấy có cơ hội đầu tư mang lại hiệu quả, nhưng do thời gian cấp bách cần quyết định kịp thời mà tổng giá trị đầu tư mua, bán vượt giá trị lớn thì đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị được phép quyết định phê duyệt giá trị thực hiện đầu tư, mua, bán theo quy định của Điều lệ Công ty.

Biểu quyết chấp thuận với 7.946.536 cổ phần, đạt 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

9.5. Phê duyệt đầu tư, mua sắm các tài sản cố định: xe, máy, thiết bị vv.. phù hợp với phát triển sản xuất kinh doanh của đơn vị.

Biểu quyết chấp thuận với 7.946.536 cổ phần, đạt 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

9.6. Phê duyệt điều chỉnh kế hoạch SXKD năm 2026 cho phù hợp với thực tế khi mở rộng đầu tư, hợp tác liên doanh, liên kết (nếu có)

Biểu quyết chấp thuận với 7.946.536 cổ phần, đạt 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

9.7. Phê duyệt tờ trình ủy quyền cho HĐQT:

- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị chỉ đạo Ban lãnh đạo Công ty tiếp tục chủ động bám sát các Sở Ban ngành có liên quan của Thành phố Hà Nội để nắm bắt kịp thời tháo gỡ các vấn đề đang tồn tại vướng mắc tại dự án Đồng Quang (huyện Quốc Oai cũ), Thành phố Hà Nội đồng thời trình Hội đồng quản trị phê duyệt các bước hồ sơ pháp lý theo quy định.

- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị phê duyệt tìm kiếm đối tác có đủ năng lực, lựa chọn phương án thời điểm thích hợp kêu gọi hợp tác đầu tư kinh doanh; liên danh, liên kết, tăng vốn điều lệ Công ty hoặc góp vốn cổ phần thành lập công ty để tiếp tục thực hiện đầu tư dự án khi cần thiết.

- Phê duyệt các chi phí phục vụ công tác lập hồ sơ, thuê tư vấn thực hiện dự án và các chi phí khác có liên quan.

- Báo cáo kết quả các bước thực hiện dự án theo từng giai đoạn vào đại hội cổ đông gần nhất.

Biểu quyết chấp thuận với 7.946.536 cổ phần, đạt 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

10. Thông qua tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Sông Đà 7.

(10.1). Sửa đổi khoản 4 Điều 2: theo tên gọi địa giới hành chính mới

4. Tên, hình thức trụ sở, Chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Công ty

- Địa chỉ trụ sở chính: Tiểu khu 5, xã Mường La, tỉnh Sơn La.

(10.2). Sửa đổi khoản 1, 2 Điều 21: Phù hợp với khoản 1, 2 Điều 50. Luật số 03/2022/QH15.

1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ **65%** tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp

2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1, 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.

(10.3). Sửa đổi khoản 3, điều 26: Phù hợp với khoản 79 điều 20 Nghị định 245/2025/NĐ-CP, ngày 11/9/2025.

3. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị như sau:

Cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty phải đảm bảo tối thiểu 1 thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành ...

(10.4). Sửa đổi điểm h, o, khoản 2 Điều 27: Phù hợp với thẩm quyền HĐQT và theo Nghị định 245/2025/NĐ-CP.

h. Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty. Quy định này không áp dụng đối với hợp đồng và giao dịch thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;

o. Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh; Thực hiện chi trả cổ tức cho cổ đông theo quy định pháp luật sau khi đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua.

(10.5). Sửa đổi khoản 5,6 Điều 35. Phù hợp theo Nghị định 245/2025/NĐ-CP.

5. Tổng Giám đốc không được là người có liên quan của người quản lý doanh nghiệp, thành viên Ban kiểm soát của công ty và công ty mẹ, người đại diện phần vốn nhà nước, người đại diện phần vốn của doanh nghiệp tại công ty và công ty mẹ theo quy định tại điểm d khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán.

6. Hội đồng quản trị có thể miễn nhiệm Tổng giám đốc khi đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết dự họp tán thành và bổ nhiệm Tổng giám đốc mới thay thế..

(10.6). Sửa đổi điểm a,b khoản 6 Điều 42. Phù hợp với thẩm quyền ĐHĐCĐ và HĐQT.

6. Giao dịch giữa Công ty với một hoặc nhiều thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người điều hành khác và các cá nhân, tổ chức có liên quan đến các đối tượng này không bị vô hiệu trong các trường hợp sau đây:

a) Đối với giao dịch có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người điều hành khác đã được báo cáo Hội đồng quản trị và được Hội đồng quản trị thông qua bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên Hội đồng quản trị không có lợi ích liên quan;

b) Đối với giao dịch có giá trị lớn hơn hoặc bằng 35% hoặc giao dịch dẫn đến giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người điều hành khác đã được công bố cho các cổ đông và được Đại hội đồng cổ đông thông qua bằng phiếu biểu quyết của các cổ đông không có lợi ích liên quan.

Biểu quyết chấp thuận với 7.946.536 cổ phần, đạt 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

11. Thông qua tờ trình sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.

Sửa đổi mục 4, mục 5 Điều 2 Quy chế Nội bộ về quản trị công ty theo Điều lệ được sửa đổi như sau:

4. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức hội nghị trực tuyến:

4.1. Hội đồng quản trị quyết định họp ĐHĐCĐ bằng hình thức hội nghị trực tuyến trong trường hợp xảy ra các sự kiện bất khả kháng theo quy định của pháp luật như: chiến tranh, thiên tai, dịch bệnh, các quyết định hạn chế của cơ quan nhà nước hoặc căn cứ dựa trên nhu cầu tổ chức ĐHĐCĐ của công ty, tạo điều kiện cho các cổ đông tham dự đại hội đầy đủ.

4.2. Hội đồng quản trị có trách nhiệm ban hành và công bố Quy chế tổ chức họp theo hình thức hội nghị trực tuyến (Bao gồm: Cách thức đăng ký tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến; Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp ĐHĐCĐ trực tuyến; Điều kiện tiến hành; Hình thức thông qua Nghị quyết của ĐHĐCĐ trực tuyến; Cách thức bỏ phiếu trực tuyến; Cách thức kiểm phiếu trực tuyến; Thông báo kết quả kiểm phiếu).

4.3. Nghị quyết và Biên bản họp ĐHĐCĐ trực tuyến được công bố thông tin theo quy định của pháp luật hiện hành.

5. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức hội nghị trực tiếp kết hợp với trực tuyến:

5.1. Hội đồng quản trị quyết định họp ĐHĐCĐ bằng hình thức hội nghị trực tiếp kết hợp với trực tuyến trong trường hợp xảy ra các sự kiện bất khả kháng theo quy định của pháp luật như: chiến tranh, thiên tai, dịch bệnh, các quyết định hạn chế của cơ quan nhà nước hoặc căn cứ dựa trên nhu cầu tổ chức ĐHĐCĐ của công ty, tạo điều kiện cho các cổ đông tham dự đại hội đầy đủ.

5.2. Hội đồng quản trị có trách nhiệm ban hành và công bố Quy chế tổ chức họp theo hình thức hội nghị trực tiếp kết hợp với trực tuyến (Bao gồm: Cách thức đăng ký tham dự; Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp; Điều kiện tiến hành; Hình thức thông qua Nghị quyết của ĐHĐCĐ; Cách thức bỏ phiếu; Cách thức kiểm phiếu; Thông báo kết quả kiểm phiếu).

5.3. Nghị quyết và Biên bản họp ĐHĐCĐ trực tiếp kết hợp với trực tuyến được công bố thông tin theo quy định của pháp luật hiện hành

Biểu quyết chấp thuận với 7.946.536 cổ phần, đạt 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

12. Thông qua tờ trình phê duyệt phương án cho Công ty cổ phần Sông Đà 7.04 vay vốn tạm thời nhân rồi với số tiền cho vay không quá 20.000.000.0000 (VNĐ) trong thời gian dự kiến 02 năm với lãi suất cho vay bằng lãi suất cho vay của ngân hàng BIDV.

Biểu quyết chấp thuận với 162.413 cổ phần, đạt 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

13. Thông qua Báo cáo tiếp tục bổ nhiệm ông Nguyễn Văn Bút – Nghề nghiệp: Kỹ sư cơ khí làm Tổng giám đốc điều hành Công ty cổ phần Sông Đà 7.

Biểu quyết chấp thuận với 7.946.536 cổ phần, đạt 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

14. Thông qua báo cáo phương án nhân sự bầu HĐQT/BKS nhiệm kỳ V (2026÷2031).

Danh sách ứng cử, đề cử tính đến 17h 00 phút ngày 20/04/2026

*. Thành viên HĐQT:

1. Ông Nguyễn Hữu Doanh – TV. HĐQT nhiệm kỳ IV (2021 ÷ 2026).
2. Ông Quát Văn Quang – TV. HĐQT nhiệm kỳ IV (2021 ÷ 2026).
3. Ông Nguyễn Hữu Chuẩn.

*. Thành viên Ban kiểm soát:

1. Ông Nguyễn Trọng Hoàng – TV. BKS nhiệm kỳ IV (2021 ÷ 2026).
2. Ông Bùi Phan Thanh – TV. BKS nhiệm kỳ IV (2021 ÷ 2026).
3. Bà Nguyễn Thị Kim Chi.

Biểu quyết chấp thuận với 7.946.536 cổ phần, đạt 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

15. Kết quả bầu cử Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ V (2026÷2031):

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty đã thống nhất bầu các Ông/Bà sau trúng cử làm thành viên HĐQT/BKS Công ty nhiệm kỳ V (2026÷2031):

15.1. Hội đồng quản trị nhiệm kỳ V (2026÷2031) gồm các Ông/Bà:

- | | |
|---------------------------|---------------------------|
| (1) Ông: Nguyễn Hữu Doanh | Tỷ lệ phiếu bầu đạt: 100% |
| (2) Ông: Quát Văn Quang | Tỷ lệ phiếu bầu đạt: 100% |
| (3) Ông: Nguyễn Hữu Chuẩn | Tỷ lệ phiếu bầu đạt: 100% |

- Kết quả cuộc họp Hội đồng quản trị bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị ông **Nguyễn Hữu Doanh** được các thành viên HĐQT bầu giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty CP Sông Đà 7 nhiệm kỳ V (2026÷2031), với tỷ lệ biểu quyết: 03/03 thành viên tham dự họp tán thành, đạt tỷ lệ 100%.

15.2. Ban kiểm soát nhiệm kỳ V (2026÷2031) gồm các Ông/Bà:


- | | |
|----------------------------|---------------------------|
| (1) Ông: Nguyễn Thế Hoàng | Tỷ lệ phiếu bầu đạt: 100% |
| (2) Ông: Bùi Phan Thanh | Tỷ lệ phiếu bầu đạt: 100% |
| (3) Bà: Nguyễn Thị Kim Chi | Tỷ lệ phiếu bầu đạt: 100% |

- Kết quả cuộc họp Ban kiểm soát bầu Trưởng ban kiểm soát: Ông **Nguyễn Thế Hoàng** được các thành viên BKS bầu giữ chức vụ Trưởng Ban kiểm soát Công ty CP Sông Đà 7 nhiệm kỳ V (2026÷2031), với tỷ lệ biểu quyết: 03/03 thành viên tham dự họp tán thành, đạt tỷ lệ 100%.

Điều 2. Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty cổ phần Sông Đà 7 triển khai, thực hiện các nội dung trên theo đúng Quy định của Pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

Điều 3. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban tổng Giám đốc Công ty và những người có liên quan căn cứ Quyết nghị thực hiện ./.

Nơi nhận:

- Như điều 3 (T/h);
- UBCKNN, Sở GD&ĐT HN (B/c);
- Website Cty;
- Lưu VP.HDQT. 

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TOẠ ĐẠI HỘI**



Nguyễn Hữu Doanh

